TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/KDTM-ST
Ngày: 28-3-2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Sơn Tây;

2/ Ông Nguyễn Thanh Cần.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 122/2022/TLST-KDTM ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST–KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Techbond G (Việt Nam); địa chỉ: Số 18 Visip, đường số 23 khu công nghiệp Việt Nam – Singapore II-A, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lee Seng T – chức vụ Tổng giám đốc, ông Lee Yuen Shiuan – chức vụ Phó Tổng giám đốc, là người đại diện theo pháp luật; Bà Hoàng Thị Kim U, sinh năm 1980; địa chỉ: 16/12, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ngày 15/11/2022); có mặt.

Bị đơn: Công ty THHH sản xuất gỗ P; địa chỉ: Thửa đất 225, tờ bản đồ số 58, đường Uyên Hưng 24, khu phố 6, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê P – Chức vụ Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Tháng 4/2022, Công ty TNHH Techbond G (Công ty G) và Công ty TNHH Sản xuất gỗ P (Công ty P) có ký hợp đồng kinh tế số TBG017/2022 về việc mua bán mặt hàng keo dán gỗ các loại. Theo đó Công ty G đã giao hàng hóa là 1.200 kg keo Techbond L4507 và 250 kg xúc tác Techbond LAT với tổng giá trị đơn hàng là 58.190.000 đồng. Đến nay sau nhiều lần yêu cầu Công ty P thanh toán nhưng Cong ty P không thanh toán. Nay, Công ty G yêu cầu Công ty P phải thanh toán cho Công ty G tổng số tiền 58.771.900 đồng, trong đó nợ gốc số tiền 58.190.000 đồng; tiền lãi chậm thanh toán 581.900 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, mặc dù được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người đại diện hợp pháp của bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng cũng không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên toà sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định, bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về nợ gốc, tiền lãi chậm trả là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Các đương sự đều có tư cách pháp nhân, tranh chấp với nhau hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại và đều có mục đích lợi nhuận. Bị đơn có trụ sở chính tại thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, tranh chấp giữa

các đương sự là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ người đại diện hợp pháp của bị đơn tham gia phiên tòa lần thứ hai theo quy định nhưng người đại diện hợp pháp của bị đơn tiếp tục vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lý do khởi kiện, căn cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện: Công ty G yêu cầu Công ty P phải thanh toán tổng số tiền 58.771.900 đồng, trong đó nợ gốc số tiền 58.190.000 đồng; tiền lãi chậm thanh toán 581.900 đồng (lãi suất 1%/tháng). Chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là có căn cứ, nguyên đơn cung cấp Hợp đồng kinh tế, Hóa đơn giá trị gia tăng, Phiếu giao hàng. Căn cứ số tiền ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng xác định tổng số tiền hàng là 58.190.000 đồng. Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại quy định: "*Bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả*". Theo mức lãi suất do Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh thị xã Tân Uyên và Ngân hàng Sacombank – Phòng giao dịch Tân Uyên – Chi nhánh Bình Dương cung cấp xác định lãi suất nợ quá hạn trung bình, nguyên đơn yêu cầu áp dụng 01%/tháng là phù hợp.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị đơn không tham gia tố tụng là đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tố tụng được pháp luật quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không trực tiếp tham gia tố tụng, bị đơn cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn dù biết rõ nếu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của mình. Điều này cho thấy bị đơn có ý thức không quan tâm và bỏ mặc cho hậu quả pháp lý có thể xảy ra. Xét tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 233, Điều 227, Điều 228, Điều 257, Điều 266, Điều 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 24, Điều 50, 306 của Luật Thương mại;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Techbond G (Việt Nam) về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với bị đơn Công ty THHH sản xuất gỗ P.

- Buộc Công ty THHH sản xuất gỗ P phải thanh toán cho Công ty TNHH Techbond G (Việt Nam) tổng số tiền 58.771.900 đồng (Năm mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn chín trăm đồng), gồm nợ gốc 58.190.000 đồng và tiền lãi chậm thanh toán 581.900 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Buộc Công ty THHH sản xuất gỗ P phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Công ty TNHH Techbond G (Việt Nam) 2.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006595 ngày 19/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng